TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH** Bản án số: 134/2018/HSST Ngày: 30 - 8 - 2018	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Hồng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Thu
2. Ông Vũ Tiến Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2018/HSST ngày 18 tháng 7năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2018/QĐXX - ST ngày 26 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2018/ HSST – QĐ ngày 08/8/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh N, sinh ngày 12/6/1994 tại T. Nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh T; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): lớp12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Quang Đ và bà NguyễnThị V; Chưa có vợ, con; Tiền án,Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/3/2018; hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại*:** Anh Phạm Trọng T, sinh năm 1977; Trú tại: thôn T, xã M, huyện V, tỉnh T; (đã tử vong).

*******Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

1. Ông Phạm Đức M, sinh năm 1955 (bố đẻ anh T)
2. Bà Phạm Thị N - sinh năm 1955(mẹ đẻ anh T)
3. Chị Tạ Thị P, sinh năm 1980 (vợ anh T)
4. Cháu Phạm N H, sinh ngày 23/3/2000(con ruột anh T)

Cùng trú tại: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh T.

(Bà N, chị P, cháu H ủy quyền cho ông Phạm Đức M theo văn bản ủy quyền ngày 19/3/2018 và ngày 10/6/2018; ông Phạm Đức M có tại phiên tòa)

2.2 *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Cháu Phạm Thị Đoan T; sinh ngày 19/7/2009 (con ruột anh T)

Người đại diện theo pháp luật của cháu Trang: Chị Tạ Thị P, sinh năm 1980 (là mẹ đẻ); Cùng trú tại: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh T (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Quang Đ; sinh năm 1967 (có mặt)

Trú tại: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh T.

2.3 *Người làm chứng:*

- Chị Hồ Thị T; sinh năm 1995 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Đ 2, xã P, thành phố T, tỉnh T.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Trú tại: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh T.

- Anh Trần Trọng B, sinh năm 1971(vắng mặt)

Trú tại: Thôn N, xã P, thành phố T, tỉnh T.

- Anh Trần Đức B, sinh ngày 26/11/2000 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn N, xã P, thành phố T, tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21giờ 30 phút ngày 28 tháng 02 năm 2018, sau khi uống rượu tại nhà chị Hồ Thị T ở thôn Đ 2, xã P, thành phố T, Nguyễn Minh N điều khiển xe môtô biển số 30Z3 - 2986 đi về nhà (N không có giấy phép lái xe theo quy định), khoảng 22 giờ cùng ngày khi đi đến đường liên xã P - xã M, thuộc địa phận thôn N, xã P, thành phố T (theo hướng đi đường tránh Quốc lộ 10S1). Do đã uống rượu xay, trong máu nồng độ cồn mức 243,7 mg/100ml, N điều khiển xe mô tô đi sang phần đường bên trái theo chiều đi đã đâm va vào xe mô tô biển số 17K8 -1982 do anh Phạm Trọng T điều khiển đi bên phải đường, theo hướng ngược chiều với xe của N, làm 02 phương tiện đổ, người ngã văng ra đường. Hậu quả: Anh Phạm Trọng T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T, anh Phạm Trọng T đã tử vong tại Bệnh viện cùng ngày, hai phương tiện bị hư hỏng.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào lúc 22 giờ 15 phút ngày 28 tháng 02 năm 2018, thể hiện như sau:

* Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông: Đường liên xã P - xã M chạy theo hướng Đông - Tây mặt đường rải đá láng nhựa phẳng, thẳng rộng 7,0m. Tiếp đến hai bên mép đường là mặt thành cống được lắp đặt thiết bị thiết kế theo kỹ thuật thi công, mặt cống rộng 1,30m và cao so với mặt đường 0,20m. Lúc xảy ra tai nạn người và phương tiện tham gia giao thông bình thường. Nơi xảy ra tai nạn

giao thông không có phương tiện giao thông đỗ đậu, không có chướng ngại vật gây cản trở giao thông, không che khuất tầm nhìn.

* Hiện trường còn lại những dấu vết và phương tiện sau:

- Vết cày ngắt đoạn đậm - mờ chạy từ phía Đông - Tây, dài 5,10m. Từ đầu vết cày đo thẳng vuông góc vào mép đường phía Nam là 2,70m đo đến trục bánh sau xe môtô biển số 17K8 - 1982 là 1,15m. Cuối vết này tiếp giáp với phần nhô ra bên phải xe môtô biển số 30Z3 - 2986.

- Xe môtô biển số 30Z3 - 2986 loại xe hai bánh, nhãn hiệu Honda Wave α màu sơn xanh đổ nghiêng phải trên mặt đường, đầu xe chếch hướng Đông Bắc. Từ trục bánh trước xe này đo thẳng vuông góc vào mép đường phía Nam là 5,15m; trục bánh sau vào là 4,55m.

- Xe môtô biển số 17K8 - 1982 loại xe hai bánh, nhãn hiệu Honda Wave α màu sơn đỏ đổ nghiêng phải trên mặt đường, đầu xe chếch hướng Đông Nam. Từ trục bánh trước xe này đo thẳng vuông góc vào mép đường phía Nam là 1,85m; từ trục bánh sau xe môtô biển số 17K8 - 1982 đến trục bánh trước xe môtô biển số 30Z3 - 2986 là 4,85m.

- Vết máu đậm đặc không rõ hình để lại trên mặt đường số đo (0,10 x 0,15)m. Từ tâm vết máu đo thẳng vuông góc vào mép đường phía Nam là 0,50m; đo đến trục bánh trước xe môtô biển số 17K8 - 1982 là 1,35m.

- Tạp chất có nhiều thức ăn hỗn hợp lẫn nước để lại trên mặt đường số đo (0,15x0,15)m từ tâm vết này đo thẳng vuông góc vào mép đường phía Nam là 4,40m; đo đến trục bánh sau của xe môtô biển số 30Z3 - 2986 là 2,60m.

- Mảnh nhựa vỡ nằm rải rác trên mặt đường từ vị trí tiếp giáp đầu vết cày (1) đến vị trí xung quanh bánh trước của xe môtô biển số 17K8 - 1982.

* Điểm chuẩn hiện trường được đo thẳng từ trục bánh sau xe môtô biển số 30Z3 - 2986 đến chân cột điện số H07 trên mặt lề đường tiếp giáp mặt thành cống phía Tây Bắc là 2,60m.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số 19/PY/2018/TT ngày 02 tháng 3 năm 2018 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Thái Bình kết luận: "Anh Phạm Trọng T bị đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng trán bên trái, gãy di lệnh đốt sống cổ 3. Anh Phạm Trọng T chết do chấn thương sọ não, đứt tủy sống vùng cổ".

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Minh N đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại các khoản chi phí chữa trị y tế, mai táng phí, tiền cấp dưỡng, bồi thường tổn thất tinh thần và chi phí sửa xe, tổng cộng số tiền là 130.000.000 đồng. Đại diện của gia đình người bị hại là ông Phạm Đức M đã nhận đủ số tiền bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Minh N.

Tại bản Cáo trạng số 118/KSĐT ngày 16 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Minh N về tội "Vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Minh N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt Nguyễn Minh N mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết. Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu và gia đình người bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trước cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện hợp pháp của người bị hại - ông Phạm Đức M đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Minh N với mức án thấp nhất và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Khi được nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ, ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại đường liên xã P - xã M, thuộc địa phận thôn N, xã P, thành phố T, Nguyễn Minh N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 30Z3- 2986, có dung tích xi lanh 97cm3, nhưng không có giấy phép lái xe, trong tình trạng sử dụng rượu nồng độ cồn đo được trong máu là 243,7 mg/100ml, điều khiển xe mô tô đi sang phần đường bên trái hướng đi đã đâm, va

vào xe mô tô biển số 17K8- 1982 do anh Phạm Trọng T điều khiển đang đi phải đường ngược chiều làm 02 xe môtô và người đổ, ngã ra đường. Hậu quả làm cho anh Phạm Trọng T tử vong. Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 8, khoản 9, khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 luật giao thông đường bộ, đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015.

Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định:

"Các hành vi bị nghiêm cấm

…….

8… Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/ 100 mililit máu hoặc 0,25 mililit/ 1 lít khí thở.

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ"

Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

"1.Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ."

Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định:

" 1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

……..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định……"

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả vụ án thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây ra tai nạn làm thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác, gây mất mát, đau thương rất lớn cho thân nhân người bị hại. Bị cáo là người trên 18 tuổi có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tích cực khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về nhân thân chưa có

tiền án, tiền sự. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết. Song áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử cho bị cáo mức án dưới mức thấp của khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình và đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thỏa thuận tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại tổng cộng số tiền là 130.000.000 đồng, ông Phạm Đức M là đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận đủ số tiền trên ngoài ra không có yêu cầu gì khác, nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe môtô Honda Wave α màu xanh, biển số 30Z3 - 2986, qua điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu của ông Nguyễn Quang Đ (bố đẻ N), ngày 28/02/2018 bị cáo N tự ý lấy xe đi ông Đạo không biết. Vì vậy Cơ quan điều tra không có hình thức xử lý đối với ông Đạo và đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Nguyễn Quang Đ là phù hợp. Đối với xe môtô Honda Wave α màu đỏ, biển số 17K8 - 1982 là tài sản thuộc sở hữu của anh Phạm Trọng T, ngày 04/6/2018 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho gia đình ông Phạm Đức M (là bố đẻ của anh T) quản lý là phù hợp.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 50; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 1 Mục I Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N 02 (hai) năm 03(ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Nguyễn Minh N với gia đình bị hại về các khoản chi phí điều trị, mai táng phí, tiền cấp dưỡng, chi phí sửa xe và bồi thường tổn thất tinh thần. Tổng

cộng số tiền là 130.000.000 đồng, ông Phạm Đức M là đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, ngoài ra không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

Xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh, biển kiểm soát 30Z3 - 2986 cho ông Nguyễn Quang Đ, trú tại: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh T và trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu đỏ, biển kiểm soát 17K8 - 1982 cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Phạm Đức M, trú tại: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh T (như biên bản trả lại tài sản ngày 04 tháng 6 năm 2018).

Án phí: Bị cáo Nguyễn Minh N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Quang Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/8/2018. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình
- VKSND TP. Thái Bình;
- Chi cục THADS TP.Thái Bình;
- Cơ quan THA hình sự Công an thành phố Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hồng Sơn